

Bản án số: 93/2020/HS-PT
Ngày: 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý
Bà Bùi Thị Cẩm Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2020/TLPT-HS ngày 06/8/2020, đối với các bị cáo Nguyễn Thị D và Lê Thị Thu H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST, ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Ô.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị D, sinh năm: 1962.

Nơi cư trú: phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 02/12.

Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trương Thị T1(sống).

Anh chị em : Có 06 người.

Chồng: Hồ Quang C (chết); Con: bị cáo có 02 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: : vào ngày 15 tháng 5 năm 2019 bị Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Đóng phạt ngày 08/7/2019 chưa xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị Thu H, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông : Lê Văn B(chết); mẹ : Võ Thị T2(sống)

Anh chị em : Có 06 người.

Chồng: Trần Phước Đ (sống); Con: bị cáo có 03 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: vào ngày 15 tháng 5 năm 2019 bị Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Đóng phạt ngày 21/8/2019, chưa xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI D V U Á N

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 14 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Thị D và Lê Thị Thu H cùng Bùi Thị X sinh năm 1971, cư trú tại khu vực T, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ và Nguyễn Thị M, sinh năm 1975, cư trú tại khu vực T, phường T, quận Ô, đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại phía sau nhà Lê Thị Bé H1, sinh năm 1956 thuộc khu vực T, phường T, quận Ô(là mẹ ruột của M). Tất cả thoả thuận, thắng quan 10.000đồng/ván bài và thắng chơn 5.000đồng/ván bài, bài do bà Bé H1 mua dùm với giá 2.000đồng/bộ, chiều là của nhà Bé H1. M tự lấy đem ra để ngồi đánh bài, không ai thu tiền xâu (tiền hồ), đến 13 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phường Thới A, kiểm tra phát hiện và mời về làm việc. Quá trình điều tra chứng minh được H mang theo 1.530.000đồng nhưng chỉ sử dụng 130.000đồng đánh bạc, thua 30.000đồng; D mang theo 180.000đồng sử dụng đánh bạc không thắng, không thua; X mang theo 70.000đồng sử dụng đánh bạc, thắng 30.000đồng và M đem theo 40.000đồng sử dụng đánh bạc, không thắng không thua. Tổng số tiền D, H, M và X sử dụng vào việc đánh bạc là 420.000đồng.

Đối với Nguyễn Thị M, Bùi Thị X có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền sử dụng cho việc đánh bạc dưới 5.000.000đồng và chưa có tiền sự, tiền án về hành vi sử dụng cho việc đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an quận Ô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Thị D có 01 tiền sự vào ngày 15 tháng 5 năm 2019 bị Công an quận Ô, xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, đóng phạt ngày 8/7/2019 chưa xóa tiền sự. Còn Lê Thị Thu H có 01 tiền sự vào ngày 15 tháng 5 năm 2019 bị Công an quận Ô xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, đóng phạt ngày 21/8/2019 chưa được xóa, nên bị cáo D và bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc.

Đối với bà Lê Thị Bé H1 có mua 06 bộ bài với số tiền 12.000đồng dùm cho Nguyễn Thị D, Lê Thị Thu H, Bùi Thị X và Nguyễn Thị M, nhưng không đứng ra tổ chức và thu tiền xâu nên không có cơ sở xử lý đối với bà Bé H1.

Vật chứng thu giữ: 06 bộ tư sắc đã qua sử dụng; 01 chiếu lát đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 1.820.000đồng trong đó tiền trên chiếu bạc là 420.000đồng và tiền trên người của Lê Thị Thu H là 1.400.000đồng.

Tại bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân quận Ô đã áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố Nguyễn Thị D và Lê Thị Thu H phạm tội đánh bạc. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung bị cáo D 10.000.000đồng (Mười triệu đồng). Xử phạt bị cáo Lê Thị Thu H 06 (sáu) tháng tù, phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 bị cáo Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ khung hình phạt đến mức thấp nhất (xin hưởng án treo).

Ngày 06 tháng 7 năm 2020 bị cáo Lê Thị Thu H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ khung hình phạt đến mức thấp nhất (xin hưởng án treo).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo với các lý do: hoàn cảnh gia đình các bị cáo đều khó khăn và đang điều trị về các bệnh tim mạch, tiểu đường; Bị cáo H hiện đang nuôi mẹ già và con chưa thành niên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ nào mới nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo bị bắt quả tang khi đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, số tiền thu được trên chiếu bạc được xác định là 420.000đồng, các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 15/5/2019, bị cáo D chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 08/7/2019, bị cáo H chấp hành xong ngày 21/8/2019. đến ngày 14/02/2020 các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Tòa cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cũng chính từ hành vi này đã làm cho nhiều gia đình lâm vào cảnh nợ nần, đây cũng là tác nhân phát sinh tội phạm khác, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là không nặng. Các bị cáo biết rõ hành vi các bị cáo đã thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém nên việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn là cần thiết. Các tình tiết nêu trong đơn kháng cáo và trình bày của các bị cáo tại phiên tòa không phải là tình tiết mới. Các bệnh lý mà các bị cáo trình bày không phải là bệnh hiểm nghèo. Bị cáo H có 06 anh chị em nên trách nhiệm phụng dưỡng chăm sóc cha mẹ già không phải chỉ riêng của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo mà giữ nguyên hình phạt đã tuyên như đề nghị của Kiểm sát viên.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị D, Lê Thị Thu H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 24-6-2020 của Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Tuyên bố: Nguyễn Thị D và Lê Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thị Thu H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Ô;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân